

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG  
CỦA DỰ ÁN ĐH.46 CÒN QUAN - PÒ KHOANG, XÃ ĐÌNH LẬP**  
*(Kèm theo Tờ trình số 225/TTr-STNMT ngày 04/5/2024  
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn)*

## **I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN**

### **1. Thông tin chung**

- Tên dự án: ĐH.46 Còn Quan - Pò Khoang, xã Đình Lập
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.
- Đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Đình Lập.
- Địa chỉ liên hệ: Khu 1, thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

### **2. Phạm vi, quy mô, công suất**

- Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối đường ĐH.46 Còn Quan - Pò Khoang với tổng chiều dài tuyến đường 7,4km. Điểm đầu tuyến tại Km7+050, ĐH.41 đường Khau Bân - Còn Khoang - Nà Lừa. Điểm cuối tại Km 7+400/ĐH.46 (cuối thôn Pò Khoang) là địa giới hành chính giữa huyện Lộc Bình và huyện Đình Lập.
- Loại hình dự án: Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp.

### **3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

#### **3.1. Các hạng mục công trình chính**

- Tổng chiều dài tuyến đường 7,4km, trong đó đoạn tuyến từ Km5+146,57 - Km6+120,91 (chiều dài 0,97km) đã được xây dựng mặt đường bê tông xi măng rộng 3,0m dự kiến tận dụng. Đoạn còn lại chưa được xây dựng mặt đường, hiện tại là đường đất tổng chiều dài tuyến chưa được đầu tư xây dựng là 6,4km.
- Bề rộng nền đường  $B_{nền} = 4,0m$  (chưa kể bề rộng rãnh dọc).
- Mặt đường bê tông xi măng  $B_{mặt} = 3,0m$  (chưa kể mở rộng trong đường cong).
- Kết cấu mặt đường:
  - + Lớp bê tông xi măng M250 dày 18cm.
  - + Lớp bạt dứa chống thấm.
  - + Lớp móng cấp phối đá dăm loại II dày 10cm.
  - + Lớp đất nền đầm chặt  $K = 0,95$ .
- Phần công trình phụ bao gồm: Công trình thoát nước tận dụng những công trình thoát nước trên tuyến, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước những vị trí thoát nước trọng yếu. Xây dựng hoàn chỉnh công trình phòng hộ an toàn giao thông.

### 3.2. Các hoạt động của dự án đầu tư

#### a) Giai đoạn xây dựng

- Việc chiếm dụng đất.
- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển vật tư, máy móc.

#### b) Giai đoạn hoạt động: Hoạt động giao thông đi lại trên tuyến đường.

### 4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với diện tích chuyển đổi là 1.631,7 m<sup>2</sup>.

## II. CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ KHẢ NĂNG TÁC ĐỘNG XẤU ĐẾN MÔI TRƯỜNG.

TT	Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án	Các tác động môi trường
<b>I</b>	<b>Giai đoạn thi công xây dựng dự án</b>	
1	Việc chiếm dụng đất.	Dự án chiếm dụng khoảng 55.650,30 m <sup>2</sup> đất, chủ yếu là đất đường cũ, đất đồi, đất vườn, đất trồng lúa, đất ở nông thôn... Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa, đất sản xuất nông nghiệp dẫn đến người dân mất đất sản xuất, có thể phải chuyển đổi công việc.
2	Hoạt động giải phóng mặt bằng	Tác động do hoạt động chuẩn bị mặt bằng: phát quang thực vật, phá dỡ, dịch chuyển các công trình cũ, cột điện hạ thế...
2	Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển vật tư, máy móc	Bụi và khí thải phát sinh từ các nguồn sau: Từ hoạt động đào đắp, san nền; Từ quá trình vận chuyển nguyên vật liệu; Từ quá trình đốt cháy nhiên liệu của máy móc, thiết bị thi công trên công trường; từ quá trình lưu trữ nguyên vật liệu; từ quá trình hàn; Nước thải sinh hoạt của công nhân tham gia thi công xây dựng trên công trường; nước thải từ quá trình thi công, rửa máy móc thiết bị và nước mưa chảy tràn trên bề mặt dự án. Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng; chất thải từ hoạt động đào đắp san nền và chất thải rắn xây dựng thông thường là các chất rắn có khả năng tái chế như sắt, thép vụn, bao bì carton sạch,... và các loại chất thải

		<p>khác như đất đá, xi măng rơi vãi,...</p> <p>Chất thải nguy hại gồm giẻ lau, găng tay nhiễm thành phần nguy hại; ắc quy, pin thải; bao bì cứng bằng kim loại thải; que hàn thải, bóng đèn huỳnh quang thải,...</p> <p>Tiếng ồn: Tiếng ồn và rung động từ các phương tiện vận chuyển, các máy móc thi công công trình.</p> <p>Các rủi ro, tai nạn về lao động, sự cố ngập úng, sự cố cháy nổ, sự cố điện;</p> <p>Mâu thuẫn của công nhân trên công trường và với người dân địa phương;</p> <p>Gia tăng phương tiện giao thông, có thể gây mất an toàn giao thông.</p>
<b>II</b>	<b><i>Giai đoạn dự án đi vào hoạt động ổn định</i></b>	
1	Vận hành của các dòng xe trên tuyến	<p>Phát sinh bụi, khí thải gây nguy cơ ô nhiễm nguồn không khí và gây mất mỹ quan môi trường;</p> <p>Phát sinh chất thải rắn như bao bì nilon, carton,... do người tham gia giao thông xả ra đường hay các vật liệu rơi vãi trong quá trình vận chuyển.</p>
2	Nước mưa chảy tràn trên bề mặt dự án	Phát sinh vào những ngày mưa to, chảy tràn kéo theo chất bẩn, xăng dầu bị rò rỉ trên đường hay vật liệu rơi vãi trong quá trình vận chuyển.

### **III. DỰ BÁO CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CHÍNH, CHẤT THẢI PHÁT SINH THEO GIAI ĐOẠN CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

#### **1. Nước thải, khí thải**

##### ***1.1. Nước thải***

##### ***a) Giai đoạn xây dựng***

- Nước mưa chảy tràn: Khối lượng phát sinh khoảng 0,011 m<sup>3</sup>/s. Thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng do rửa trôi, đất, cát, .....

- Nước thải sinh hoạt: Khối lượng nước thải phát sinh khoảng 4m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Thành phần chủ yếu là các chất cặn bã, các chất lơ lửng (SS), các chất hữu cơ (BOD<sub>5</sub>), các chất dinh dưỡng (N, P) và vi sinh vật.

- Nước thải thi công xây dựng (Bao gồm nước sử dụng cho thi công, nước tưới ẩm mặt bằng và nước phục vụ cho hoạt động rửa xe cộ và vệ sinh dụng cụ

lao động của công nhân):  $8\text{m}^3/\text{ngày}$ ; thành phần chủ yếu là các chất cặn bã lơ lửng, các chất hữu cơ, các chất dinh dưỡng và vi sinh vật...

**b) Giai đoạn vận hành:** Nước mưa chảy tràn với khối lượng phát sinh khoảng  $0,011\text{m}^3/\text{s}$ .

## **1.2. Bụi, khí thải**

### **a) Giai đoạn xây dựng**

Bụi, khí thải phát sinh trong quá trình phát quang thực vật, phá dỡ các công trình, giải phóng mặt bằng; hoạt động đào đắp, san nền:  $1.819,51 \mu\text{g}/\text{m}^3$ ; Bụi từ quá trình đốt các loại cây bụi, cành, lá cây khô; bụi, khí thải từ quá trình vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc thi công:  $44,25 \mu\text{g}/\text{m}^3$ ; bụi từ máy móc thi công:  $51,93 \mu\text{g}/\text{m}^3$ ; bụi, khí thải phát sinh từ quá trình hàn; các thông số của khí thải gây tác động như:  $\text{CO}_x$ ,  $\text{NO}_x$ ,  $\text{SO}_x$ , ...

### **b) Giai đoạn vận hành**

- Bụi phát sinh từ hoạt động giao thông nội bộ;
- Khí thải từ các phương tiện giao thông sử dụng xăng dầu;

## **2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại**

### **2.1. Chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn thông thường**

#### **a) Giai đoạn xây dựng**

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân với thành phần chủ yếu là chất hữu cơ, giấy, bìa cát tông, giẻ vụn, nilon, vỏ chai nhựa, vỏ hộp... , phát sinh khoảng  $30 \text{kg}/\text{ngày}$ .

- Chất thải rắn từ quá trình giải phóng mặt bằng bao gồm chất thải phát quang thực vật:  $266,17$  tấn, chất thải từ quá trình phá dỡ các công trình hiện trạng phát sinh  $104,5$  tấn.

- Chất thải từ quá trình di dời cột điện phát sinh  $4,6$  tấn
- Đất dư thừa từ quá trình đào đắp  $52.626,36$  tấn
- Chất thải xây dựng với thành phần là vỏ bao xi măng, sắt thép thừa, vật liệu rơi vãi trong thi công..., phát sinh khoảng  $230,37$  tấn.

#### **b) Giai đoạn vận hành:**

Chất thải xây dựng: phát sinh trong quá trình duy tu bảo dưỡng tuyến đường với khối lượng không đáng kể.

### **2.2. Chất thải nguy hại**

#### **a) Giai đoạn xây dựng**

Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình xây dựng bao gồm giẻ lau, găng tay nhiễm thành phần nguy hại, ắc quy, pin thải, que hàn thải, bóng đèn huỳnh quang thải, vỏ thùng sơn phát sinh khoảng  $59,7 \text{kg}/\text{tháng}$ .

#### **b) Giai đoạn vận hành**

Phát sinh từ quá trình duy tu, sửa chữa tuyến đường khi có hỏng hóc và cần bảo dưỡng. Việc phát sinh này chỉ mang tính chất cục bộ tại 1 thời điểm sửa chữa, không diễn ra thường xuyên và phụ thuộc vào quy mô sửa chữa.

### **3. Tiếng ồn, độ rung**

#### **3.1. Giai đoạn xây dựng**

Phát sinh từ hoạt động của các máy móc, thiết bị xây dựng (máy khoan đóng cọc, máy ủi, máy xúc, ô tô vận tải); do hoạt động của các phương tiện thi công san gạt, vận chuyển nguyên vật liệu ra vào dự án; do quá trình san nền và hoạt động của các thiết bị thi công xây dựng.

#### **3.2. Giai đoạn vận hành**

Phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông;

## **IV. CÁC CÔNG TRÌNH VÀ BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

### **1. Các công trình và biện pháp thu, xử lý nước thải, khí thải**

#### **1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải**

##### **a) Giai đoạn xây dựng**

- Ưu tiên tuyển dụng công nhân trong khu vực lân cận, có điều kiện tự túc ăn ở; tổ chức hợp lý nhân lực trong giai đoạn thi công; quy định nội quy sinh hoạt tại công trường, nghiêm cấm cán bộ công nhân viên phóng uế bừa bãi.

- Đối với nước thải sinh hoạt từ khu vực lán trại công nhân và trên công trường, để đảm bảo vệ sinh môi trường, trang bị 04 nhà vệ sinh di động (thuê hoặc mua container vệ sinh di động hợp khối có sẵn) đặt trên công trường.

- Tiết kiệm nước tối đa cho việc phục vụ thi công.

- Quá trình thi công xây dựng đến đâu gọn đến đấy, không dàn trải trên toàn bộ diện tích nhằm hạn chế lượng mưa kéo theo chất bẩn, nhất là vào mùa mưa lũ.

- Đối với nước từ hoạt động vệ sinh dụng cụ thi công (bay, xẻng, xô,...): Bố trí khoảng 2 thùng phuy chứa nước dung tích 200 lít phục vụ vệ sinh các dụng cụ thi công, sau đó nước này được tận dụng cho công tác phối trộn vữa, bê tông,... hoặc dập bụi, không thoát ra hệ thống thoát nước của khu vực.

- Bố trí 02 cầu rửa xe có 01 bể lắng 02 ngăn kích thước mỗi ngăn lắng là (3x2x1m) để xử lý.

- Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông, không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn.

##### **b) Giai đoạn vận hành**

Xây dựng hệ thống thoát nước đảm bảo tiêu thoát nước theo địa hình tự nhiên khu vực dự án

#### **1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải**

##### **a) Giai đoạn xây dựng**

- Thực hiện phun nước chống bụi, tần suất trung bình 2 lần/ngày và tăng tần suất lên 3 - 4 lần/ngày vào các ngày nắng nóng, gió mạnh tại những khu vực phát sinh ra nhiều bụi.

- Phun nước tưới ẩm các khu vực đào đắp trước khi thi công.

- Khu vực công trường, khu vực chứa nguyên vật liệu được che đậy cẩn thận để tránh bụi phát tán và nước cuốn trôi bụi bản tích tụ bề mặt vào những ngày mưa.

- Trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động (găng tay, nón bảo hộ, kính bảo vệ mắt, khẩu trang...) cho công nhân làm việc tại công trường và tuyệt đối tuân thủ các quy định về an toàn lao động khi lập đồ án tổ chức thi công.

- Sử dụng phương tiện thi công tiên tiến, hiện đại, tiêu thụ ít nhiên liệu, thải ra ít chất thải sẽ góp phần nâng cao hiệu quả lao động, tiết kiệm nhiên liệu và hạn chế các tác động xấu đến môi trường. Thực hiện nghiêm túc quy định hạn chế tốc độ di chuyển trong khu vực công trường vừa để đảm bảo an toàn giao thông trong khu vực và giảm được lượng bụi cuốn theo.

- Thường xuyên thu gom phế thải xây dựng vào đúng nơi quy định để tránh phát sinh bụi ra môi trường xung quanh. Hằng ngày tổ chức vệ sinh công nghiệp trên công trường vào cuối giờ làm việc, bảo đảm cho công trường luôn được gọn sạch.

- Không vận chuyển nguyên vật liệu vào giờ cao điểm từ 11h đến 1h trưa và ban đêm giờ nghỉ ngơi từ 18h đến 6h sáng, giảm mật độ các loại phương tiện thi công trong cùng một thời điểm. Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông khu vực.

- Sử dụng các loại xe vận tải có động cơ đột trong có hiệu suất cao, tải lượng khí thải nhỏ, độ ồn thấp. Thường xuyên bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công đảm bảo hoạt động trạng thái tốt nhất, hạn chế tiếng ồn và khói thải ở mức thấp nhất.

- Thành lập các điểm xịt rửa các phương tiện ra vào khu vực thi công tại các khu vực cửa ngõ của dự án để không kéo theo bùn, đất từ dự án ra các khu vực xung quanh gây ô nhiễm môi trường.

### ***b) Giai đoạn vận hành***

- Mặt đường được thiết kế rộng, thoáng không gây ùn tắc giao thông và dễ dàng phát tán các chất gây ô nhiễm.

- Dự án được thiết kế quy hoạch đảm bảo cảnh quan môi trường khu vực dự án và giảm thiểu ô nhiễm bụi, khí thải cũng như giảm nguồn ồn do việc lưu thông xe gây ra.

- Mục đích là hạn chế vận hành dòng xe cuốn bụi từ mặt đường gây ô nhiễm, sẽ áp dụng các biện pháp:

- Thu gom chất bẩn trên đường: trong giai đoạn vận hành, sẽ định kỳ thu gom các loại chất bẩn trên bề mặt đường (đất, cát, rác).

- Lắp đặt biển báo: Có biển báo quy định giảm tốc độ. Ngoài ra, có biển báo đoạn đường nguy hiểm đối với đoạn đường có khúc cua cong;

- Các phương tiện giao thông đăng kiểm định kỳ đảm bảo các thông số về an toàn giao thông và phát thải.

- Định kỳ bảo dưỡng mặt đường nhằm hạn chế tối đa mặt đường bị lão hóa. Khi tiến hành bảo dưỡng sửa chữa công trình phải có biển báo, hướng dẫn

giao thông an toàn và dùng vòi nước làm ẩm khu vực bảo dưỡng sửa chữa để hạn chế bụi.

## **2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại**

### **2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường**

#### **a) Giai đoạn xây dựng**

- Trang bị 02 thùng dung tích 200 lít tại lán trại của công nhân để chứa rác thải sinh hoạt; thực hiện thu gom hằng ngày theo các quy định hiện hành.

- Đối với chất thải là cây cối phát quang: Các loại cây gỗ có đường kính  $\geq$  5cm được xử lý theo quy định hoặc tạo điều kiện cho người dân tận thu.

- Cây bụi, và cành, lá hoặc những bộ phận không thể tận dụng được nữa sẽ được phơi khô và đốt tại chỗ hoặc đơn vị thi công sẽ vận chuyển mang đi đổ thải đúng quy định, không để vương vãi trên bề mặt dự án.

- Đối với di dời các cột điện hạ thế: Chủ dự án thỏa thuận với đơn vị điện lực Lạng Sơn đưa ra phương án di dời, thay thế các cột điện mới thích hợp và phù hợp với dự án. Khi tiến hành di dời, lắp đặt cần đặt biển cảnh báo, rào chắn cho người dân, thông báo rõ lịch cắt điện để người dân chủ động trong việc sử dụng điện. Trong quá trình thi công lắp đặt xong đến đâu phải thu dọn gọn gàng ngay đến đó, đảm bảo đúng kỹ thuật tránh làm ảnh hưởng đến giao thông gây mất an toàn. Tạo hành lang bảo vệ an toàn trong quá trình thi công lắp đặt theo đúng luật điện lực về an toàn điện.

- Chất thải trong quá trình thi công như sắt, thép phế thải, gỗ, gạch đá vụn, bao bì, .... Các chất thải có thể tái chế hoặc tái sử dụng như bao bì xi măng, chai lọ, các mẫu sắt thép dư thừa, ... được công nhân thu gom và bán cho đơn vị thu mua trên địa bàn. Đối với chất thải không thể tái sử dụng đơn vị thi công chịu trách nhiệm thu gom, bố trí vị trí lưu giữ tạm thời tại khu vực công trường và vận chuyển đổ thải đúng nơi quy định. Che chắn các phương tiện vận chuyển chất thải phá dỡ và xây dựng nhằm hạn chế phát sinh rơi vãi trên đường. Toàn bộ đất dư thừa từ quá trình đào đắp san nền được đổ thải tại các vị trí đã được thoả thuận đúng phương pháp và khối lượng.

- Đối với đất đá thải dư thừa, thực hiện đổ thải tại các vị trí đổ thải theo quy định, văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

#### **b) Giai đoạn vận hành**

- Tuyên truyền, giáo dục ý thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh tuyến đường.

- Khuyến khích bố trí các thùng rác công cộng dọc tuyến để người dân không vứt rác bừa bãi xuống đường. Trách nhiệm này thuộc về đơn vị thu gom rác thực hiện (nếu có)

### **2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại**

#### **a) Giai đoạn xây dựng**

- Máy móc, thiết bị và các phương tiện vận chuyển phục vụ dự án sẽ được

bảo trì, sửa chữa tại các trung tâm bảo dưỡng định kỳ, hạn chế tối đa việc sửa chữa, bảo dưỡng tại công trường.

- Tổ chức phân loại theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT và Nghị định 08/2022/TT-BTNMT trong đó quy định về quản lý chất thải nguy hại và lưu giữ hợp lý tại các thùng phuy có nắp đậy.

- Bố trí 10 thùng phuy loại 200 lít đặt tại các vị trí thuận lợi trên công trường để thu gom lượng CTNH có thể phát sinh.

- Thuê 2 thùng container có dung tích 5 m<sup>3</sup> (Mỗi mũi thi công 1 thùng chứa) bên trong chứa các thùng phi đựng CTNH, thùng kín, có cửa, bên ngoài dán biển CTNH đặt tại vị trí gần khu lán nghỉ của công nhân (Khoảng cách 100m).

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại để xử lý theo quy định.

### ***b) Giai đoạn vận hành***

- Khối lượng CTNH phát sinh trong thời gian duy tu, sửa chữa tuyến đường do các nhà thầu thi công chịu trách nhiệm quản lý, lưu trữ và đem đi xử lý sau khi hoàn thành việc duy tu, sửa chữa. Đảm bảo việc thu gom, lưu giữ, đem đi xử lý theo đúng quy định về quản lý CTNH tại Luật bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định 08/2022/NĐ-CP và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT.

## **3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung**

### ***3.1. Giai đoạn xây dựng***

- Sử dụng các thiết bị thi công đạt đăng kiểm trong quá trình thi công; các thiết bị thi công được lắp thiết bị giảm thanh và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ thường xuyên. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng thiết bị, bộ giảm âm, giảm chấn; thường xuyên bảo dưỡng thiết bị máy móc, xe.

- Điều tiết lưu lượng xe, máy móc thi công hợp lý, tránh tập trung gây ra độ ồn cộng hưởng.

- Bố trí thời gian làm việc hợp lý, hạn chế vận chuyển vật liệu trên các tuyến giao thông vào giờ cao điểm, các xe vận chuyển thông được chạy quá tốc độ cho phép, đặc biệt khi đi qua khu dân cư hoặc vào giờ nghỉ.

- Hạn chế hoạt động đồng thời của các thiết bị có độ ồn cao.

- Tùy theo từng loại máy móc cụ thể để có biện pháp khắc phục chống rung như: Kê cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực, sử dụng vật liệu phi kim loại, thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí, thay đổi chế độ tải làm việc,... Dùng các kết cấu đàn hồi giảm rung (hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su,...).

- Áp dụng công nghệ thi công hiện đại giảm tối đa rung động tránh ảnh hưởng tới người dân và các công trình lân cận.

### ***3.2. Giai đoạn vận hành***

Điều tiết, bố trí xe vận chuyển hợp lý, hạn chế hoạt động vào giờ cao điểm tránh tắc nghẽn trên các tuyến đường, giảm mức độ ồn cũng như độ rung đối với người dân lưu thông trên đường và những hộ dân sống dọc tuyến.



Tổ chức giao thông tốt, không để gây tắc nghẽn giao thông bằng cách tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông và đội dân quân tự vệ tại các điểm nóng cũng như suốt tuyến. Trách nhiệm này thuộc về cảnh sát giao thông trong khu vực và chính quyền địa phương.

## **V. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG CỦA CHỦ DỰ ÁN**

### **1. Giai đoạn xây dựng**

- Giám sát công tác thu gom, vận chuyển xử lý nước thải sinh hoạt.
- Giám sát khối lượng phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý các loại rác thải sinh hoạt; chất thải rắn thông thường.
- Giám sát khối lượng phát sinh, việc thu gom, phân loại và thuê đơn vị xử lý chất thải nguy hại.
- Giám sát sự cố cháy nổ trong suốt quá trình thi công dự án.

### **2. Giai đoạn vận hành**

Theo quy định tại Điều 97, Điều 98 Nghị định 08/2022/NĐ-CP dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện chương trình quan trắc định kỳ và quan trắc tự động, liên tục trong giai đoạn vận hành.

## **VI. CÁC YÊU CẦU KHÁC CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CHỦ DỰ ÁN**

- Thực hiện các trách nhiệm chủ dự án sau khi có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định hiện hành.
- Chủ dự án thực hiện nghiêm các yêu cầu về bảo vệ môi trường và kịp thời báo cáo những thay đổi so với nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định./.